

Số: 267/2023/QĐST-VDS

GC, ngày 24 tháng 11 tháng 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v: “Yêu cầu xác định không có quan hệ cha, con”

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lê Thị Hằng.
- *Thư ký phiên họp:* Bà Dương Hồng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên họp:* Ông Phan Ngọc Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 184/2023/TLST-VDS ngày 13/10/2023, về việc “*Yêu cầu xác định không có quan hệ cha, con*” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 232/2023/QĐST-VDS ngày 14/11/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu:* Anh Lê Chí T, sinh năm: 1992 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp MN, xã BD, thị xã GC, Tiền Giang.

* *Người liên quan:* Chị Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm: 1991 (Xin vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp H, xã GC, huyện ĐQ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Tại đơn yêu cầu, bản tự khai anh Lê Chí T trình bày như sau: Năm 2015 anh và chị Nguyễn Thị Mỹ H có quen và chung sống với nhau như vợ chồng. Sau đó chị H bỏ đi và thông báo cho anh biết là đã mang thai với anh. Sau khi sinh chị H đưa con về nhà cha mẹ ruột chị H nuôi dưỡng và yêu cầu anh cấp dưỡng nuôi con. Đến năm 2019 cháu bé đến tuổi đi học nhưng chưa có giấy khai sinh nên anh đã làm giấy khai sinh cho bé. Theo giấy khai sinh số 937 được Ủy ban nhân dân xã BD cấp ngày 12/9/2019 thì thể hiện thì anh Lê Chí T là cha ruột của cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016. Tuy nhiên, do nghi ngờ nên anh đi xét nghiệm, theo kết quả xét nghiệm AND giữa anh và cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 phiếu kết quả phân tích AND của Công ty TNHH đầu tư và phân tích di truyền GEN Việt số 1329 GV/11. 22/AND cho thấy anh và cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 không có quan hệ huyết thống cha, con.

Nay anh yêu cầu Tòa án tuyên bố anh và Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 không có quan hệ cha, con.

* Người có liên quan chị Nguyễn Thị Mỹ H là mẹ của cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 xác định anh Lê Chí T không có mối quan hệ cha con với cháu Q. Chị H xin vắng mặt không tham dự phiên họp.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ việc Tòa án đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 88, 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 227, 366, 367, 369, 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận yêu cầu của anh Lê Chí T. Xác định giữa anh Lê Chí T và cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 không có quan hệ cha, con theo yêu cầu của T.

- Về lệ phí: Các đương sự phải chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Về quan hệ pháp luật là yêu cầu xác định không có quan hệ cha, con. Anh Lê Chí T và cháu Lê Thị Mỹ Q có nơi cư trú tại thị xã GC, tỉnh Tiền Giang. Căn cứ quy định tại khoản 10 Điều 29; khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang.

Anh Lê Chí T, chị Nguyễn Thị Mỹ H có đơn xin vắng mặt tại phiên họp nên Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của anh Lê Chí T yêu cầu Tòa án xác định anh và cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 không có quan hệ cha, con có cơ sở để xem xét. Bởi lẽ, theo lời trình bày của anh T, chị H và phiếu kết quả phân tích AND của Công ty TNHH đầu tư và phân tích di truyền GEN Việt ngày 25/11/2022 xác định anh Lê Chí T và cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 không có quan hệ huyết thống cha, con.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 88; khoản 2 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình, có cơ sở để xác định anh Lê Chí T và cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 không có quan hệ cha, con. Do đó, yêu cầu của anh T có cơ sở để chấp nhận toàn bộ.

[3]. Tòa án nhân dân thị xã Gò Công xét thấy phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[4]. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Đương sự phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 10 Điều 29, Điều 227, Điều 361, Điều 369, Điều 370, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- khoản 2 Điều 88; khoản 2 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình;

- Khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Chí T.

2. Xác định anh Lê Chí T và cháu Lê Thị Mỹ Q, sinh ngày 01/8/2016 không có quan hệ cha, con.

3. Lệ phí việc dân sự: Anh Lê Chí T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0027585 ngày 12/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã GC. Như vậy, anh T đã nộp đủ lệ phí.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TXGC;
- Chi cục THADS TXGC;
- UBND xã BÐ, TXGC;
- Người yêu cầu; NLQ;
- Lưu HS, AV.

LÊ THỊ HẰNG